

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 176/2024/TLST-HN&GD, ngày 18 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Phước T, sinh năm 1990.

Hộ khẩu thường trú: Ấp KB, xã TGD, huyện NC, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Ấp LHC, TX, CTA, Tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Bà Trần Bích N, sinh năm 1988.

Hộ khẩu thường trú: Ấp KB, xã TGD, huyện NC, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Ấp LHC, TX, CTA, Tỉnh Hậu Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp TVI, TH, PH, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Phước T và bà Trần Bích N. Giấy chứng nhận kết hôn số 09 ngày 29/02/2011 của Ủy ban nhân dân xã Tam Giang Đông, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau cấp cho ông Nguyễn Phước T và bà Trần Bích N không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông Nguyễn Phước T và bà Trần Bích N thống nhất giao cháu Nguyễn Ngọc L (nữ), sinh ngày 22/3/2011 và cháu Nguyễn Phước T (nam), sinh ngày 03/6/2023 cho bà Trần Bích N nuôi dưỡng; Giao cháu Nguyễn Phước Khánh (nam), sinh ngày 16/02/2016 cho ông Nguyễn Phước T nuôi dưỡng. Ông T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cháu Nguyễn Phước T 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 12/12/2024 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Đối với cháu Khánh và cháu L ông T và bà N thống nhất không ai phải cấp dưỡng. Ông Nguyễn Phước T và bà Trần Bích N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền cản trở.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Nguyễn Phước T và bà Trần Bích N và ông Trần Văn H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng: Ông Nguyễn Phước T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà ông H đã nộp theo biên lai thu số 0004792 ngày 18/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành tiền án phí, nên ông Nguyễn Phước T không phải nộp thêm tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- UBND xã Tam Giang Đông, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau;
- Cổng thông tin điện tử TAND Tối cao (để công bố);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Chúc Linh